

**DỰ ÁN VNSAT – CHUYỂN ĐỔI NÔNG NGHIỆP BỀN VỮNG**  
**VIỆN CHÍNH SÁCH VÀ CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP NÔNG THÔN**

**HỒ SƠ THỊ TRƯỜNG**  
**NHẬP KHẨU LÚA GẠO CỦA VIỆT NAM**  
**THỊ TRƯỜNG SINGAPO**

Hà Nội, 2018

## 8. Thị trường Singapo

### 8.1. Tổng quan về Singapo

#### 8.1.1. Các thông tin cơ bản

**Tên chính thức:** Cộng hoà Singapore, **Thủ đô:** Singapore

**Diện tích:** 692,7 km<sup>2</sup>, gồm 64 đảo, 1 đảo lớn và 63 đảo nhỏ

**Dân số:** 5,612 triệu người (2017), trong đó 74,2% là người Hoa; 13,3% là người Malay; 9,2% là người Ấn Độ

**Ngôn ngữ chính:** tiếng Anh, tiếng Mã Lai, tiếng Quan Thoại, tiếng Tamil

**Tôn giáo:** Phật giáo (33,2%), Cơ đốc giáo (18,8%), không tôn giáo (18,5%); Hồi giáo (14%); Đạo giáo và tôn giáo truyền thống Trung Hoa (10%) và Ấn Độ giáo (5%)

**Đơn vị tiền tệ:** Singapore Dollar (SGD), 1 USD = 1,38 SGD (tháng 11/2018)

**Múi giờ:** năm tại Đông Nam Á, múi giờ GMT +8 (lệch 1 tiếng so với Việt Nam)

**Biên giới:** là quốc đảo, tách biệt với Malaysia bán đảo qua eo biển Johor ở phía bắc, và tách biệt với quần đảo Riau của Indonesia qua eo biển

**Đặc điểm tự nhiên:** Singapore là quốc gia đô thị hóa cao độ, chỉ còn lại ít thảm thực vật nguyên sinh. Lãnh thổ của Singapore liên tục mở rộng thông qua hoạt động cải tạo đất. Khí hậu của Singapore là khí hậu nhiệt đới, nóng, độ ẩm cao và lượng mưa nhiều do vị trí của đảo nằm ngoài hải dương và gần đường xích đạo

**Thể chế chính trị:** Cộng hòa Nghị viện

**Ngày nghỉ, lễ tết:** tết Dương lịch, tết Âm lịch, ngày Good Friday (thứ 6 trước lễ Phục Sinh), Quốc tế Lao động, lễ Phật đản, các lễ của Hồi giáo và Ấn Độ giáo (khoảng 3 ngày), Quốc khánh (9/8), Giáng sinh

#### 8.1.2. Tình hình kinh tế

Singapore hầu như không có tài nguyên, nguyên liệu đều phải nhập từ bên ngoài, hàng năm phải nhập lương thực, thực phẩm để đáp ứng nhu cầu ở trong nước.

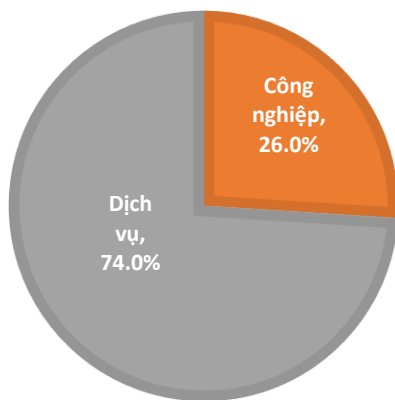
Singapore có cơ sở hạ tầng và một số ngành công nghiệp phát triển cao hàng đầu Châu Á và thế giới như: cảng biển, công nghiệp đóng và sửa chữa tàu, công nghiệp lọc dầu, chế biến, điện tử và lắp ráp máy móc tinh vi.

Singapore có nền kinh tế thị trường tự do phát triển cao và rất thành công. Singapore được hưởng một môi trường kinh tế mở cửa và không có tham nhũng, giá cả ổn định, và

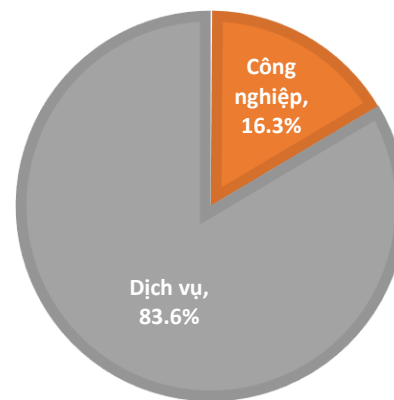
thu nhập bình quân trên đầu người cao hơn so với hầu hết các nước phát triển khác. Nền kinh tế phụ thuộc rất nhiều vào xuất khẩu, đặc biệt là các thiết bị điện tử tiêu dùng, sản phẩm công nghệ thông tin, dược phẩm, và lĩnh vực dịch vụ tài chính. GDP thực tế tăng trưởng trung bình 7,1% từ năm 2004 - 2007. Nền kinh tế sụt giảm 0,8% trong năm 2009 do hệ quả của cuộc khủng hoảng tài chính toàn cầu, nhưng lại hồi phục 14,5% trong năm 2010 và 5,3% trong năm 2011, với sức mạnh của xuất khẩu. Về lâu dài, Chính phủ hy vọng sẽ thiết lập một lộ trình tăng trưởng mới tập trung vào nâng cao năng suất. Singapore đã thu hút được đầu tư lớn vào sản xuất dược phẩm và công nghệ y tế và sẽ tiếp tục nỗ lực để thiết lập Singapore là trung tâm tài chính và công nghệ cao của khu vực Đông Nam Á.

Chính phủ Singapore đang nỗ lực tái cơ cấu nền kinh tế, dần xóa bỏ phụ thuộc vào lao động nước ngoài, nâng cao năng suất lao động và tăng lương cho người dân. Singapore thu hút được đầu tư lớn trong ngành dược phẩm, công nghệ y tế và đang nỗ lực củng cố vị trí trung tâm tài chính và công nghệ cao hàng đầu khu vực Đông Nam Á.

**Hình 1: Cơ cấu GDP theo ngành của Singapore năm 2017**



**Hình 2: Phân bố lao động theo ngành của Singapore năm 2017**



Nguồn: Index Mundi và Global EDGE

**Bảng 1: Tổng quan kinh tế Singapore giai đoạn 2015-2017**

	2015	2016	2017
<b>GDP</b>	481 tỷ USD	499 tỷ USD	527 tỷ USD
<b>Tăng trưởng GDP</b>	2,24%	2,4%	3,62%
<b>GDP theo đầu người</b>	87.043 USD	89.103 USD	93.905 USD
<b>Tỷ lệ lạm phát</b>	-0,52%	-0,53%	0,58%

<b>Sản phẩm nông nghiệp</b>	Rau quả, trứng, cá, hoa phong lan, cá cảnh		
<b>Công nghiệp</b>	Điện tử, hóa chất, dịch vụ tài chính, thiết bị khoan dầu, lọc dầu, sản phẩm cao su và chế biến cao su, thực phẩm chế biến và đồ uống, sửa chữa tàu, xây dựng, xây dựng khu đánh bắt xa bờ, công nghệ sinh học, thầu khoán		
<b>Kim ngạch nhập khẩu</b>	296,74 tỷ USD	278,8 tỷ USD	309,7 tỷ USD
<b>Mặt hàng nhập khẩu chính</b>	Máy móc, thiết bị, nhiên liệu khoáng sản, hóa chất, thực phẩm, hàng tiêu dùng		
<b>Đối tác nhập khẩu 2017</b>	Trung Quốc (14%); Malaysia (11,9%); Mỹ (10,6%); Nhật Bản (6,3%); Hàn Quốc (4,9%); Indonesia (4,6%); Đức (2,9%); Thụy Sĩ (2,8%); Ả Rập Sê Út (2,8%); Pháp (2,7%)		
<b>Kim ngạch xuất khẩu</b>	346,63 tỷ USD	361,6 tỷ USD	396,4 tỷ USD
<b>Mặt hàng xuất khẩu chính</b>	Máy móc, thiết bị, dược phẩm, hóa chất khác, sản phẩm dầu mỏ tinh chế, thực phẩm và đồ uống		
<b>Đối tác xuất khẩu 2017</b>	Trung Quốc (14%); Hồng Kông (12%); Malaysia (11%); Indonesia (7,5%); Mỹ (6,5%); Nhật Bản (4,6%); Hàn Quốc (4,5%); Thái Lan (3,9%); Việt Nam (3,3%); Ấn Độ (3%)		

Nguồn: Index Mundi và Global EDGE

### 8.1.3. Quan hệ ngoại giao với Việt Nam

- **Quan hệ chính trị:** Việt Nam và Singapore chính thức thiết lập quan hệ ngoại giao vào 01/8/1973. Kể từ 1991, đặc biệt từ khi Việt Nam là thành viên ASEAN (1995), quan hệ hai nước phát triển nhanh chóng. Singapore coi trọng quan hệ với Việt Nam và Việt Nam trở thành một trong những thị trường chính về thương mại, đầu tư của Singapore ở Đông Nam Á. Năm 2004, hai nước đã ký "Tuyên bố chung về Khuôn khổ Hợp tác Toàn diện trong thế kỷ 21", tạo cơ sở pháp lý và điều kiện thuận lợi thúc đẩy quan hệ hữu nghị và hợp tác nhiều mặt giữa hai nước. Tháng 9/2013, nhân chuyến thăm của Thủ tướng Lý Hiển Long tới Việt Nam và kỉ niệm 40 năm thiết lập quan hệ ngoại giao, hai bên đã ra Tuyên bố chung về thiết lập quan hệ Đối tác Chiến lược Việt Nam-Singapore.

- **Quan hệ kinh tế thương mại:**

+ **Về thương mại:** từ 1996 đến nay, Singapore luôn là một trong những đối tác lớn nhất của Việt Nam. Kim ngạch thương mại hai nước tăng theo từng năm: năm 2005 - 6,4 tỷ; năm 2006 - 7,7 tỷ USD; năm 2007 - 9,8 tỷ USD; năm 2008 - 12 tỷ USD; năm 2009 - 5,8 tỷ USD; năm 2010 - 6,2 tỷ USD; năm 2011 - 8,7 tỷ USD; năm 2012 - 9,6 tỷ USD; năm 2013 đạt gần 9 tỷ USD; năm 2014 đạt xấp xỉ 9,8 tỉ USD; năm 2015 đạt 9.2 tỉ USD; 2016 đạt 7.1 tỉ USD, 5 tháng đầu năm 2017 đạt 3,3 tỷ. Ta luôn nhập siêu. Các sản phẩm chủ yếu giữa hai nước là xăng dầu (ta xuất gạo dầu thô, phương tiện vận tải và phụ tùng; nhập xăng dầu thành phẩm), máy vi tính, sản phẩm điện tử và linh kiện, điện thoại; ngoài ra, ta xuất các sản phẩm thủy sản, cà phê, hạt tiêu, rau quả... nhưng thị phần không lớn.

+ **Đầu tư:** đầu tư trực tiếp từ Singapore vào Việt Nam liên tục tăng từ năm 1998. Singapore tiếp tục là nhà đầu tư lớn của Việt Nam (đứng thứ 3/101) với hơn 1800 dự án, tổng vốn 39 tỉ USD. Singapore chủ yếu đầu tư vào lĩnh vực kinh doanh bất động sản, công nghiệp chế biến, chế tạo, xây dựng. Khu Công nghiệp Việt Nam – Singapore (VSIP) là một biểu tượng cho tính hiệu quả của các dự án đầu tư của Singapore, đã hoạt động được hơn 11 năm với 7 khu VSIP. Các dự án đầu tư của Singapore được đánh giá hiệu quả, triển khai nhanh, tập trung vào các lĩnh vực trọng yếu trong chuyên dịch kinh tế vùng miền của Việt Nam. Hai nước kỷ niệm 20 năm thiết lập VSIP tại Bình Dương (9/2016). Việt Nam có 65 dự án sang Singapore, tổng vốn 24 triệu, chủ yếu trong lĩnh vực dầu khí, khai khoáng, bán lẻ, công nghệ thông tin, dịch vụ.

- **Hợp tác giáo dục-đào tạo:** Hai nước đã ký nhiều biên bản ghi nhớ, hợp tác về giáo dục. Hằng năm, chính phủ Singapore đều trao học bổng cho sinh viên Việt Nam.

- **Hợp tác văn hóa, thể thao và du lịch:** Singapore là thị trường du lịch quan trọng của Việt Nam, đồng thời là địa điểm du lịch hấp dẫn của du khách Việt Nam. Từ 2006, hợp tác du lịch được đưa vào khuôn khổ kết nối hai nền kinh tế Việt Nam-Singapore. Tổng cục Thể thao (Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch) đã ký Thỏa thuận hợp tác với Tập đoàn Y tế Singhealth Singapore (2013) với nội dung khai thác phối hợp trong các lĩnh vực khoa học và y tế thể thao, chú trọng công tác chữa trị và điều trị trần thương cho vận động viên.

- **Hợp tác xuất khẩu cát nhiễm mặn:** hai bên đã ký Bản ghi nhớ giữa Bộ Xây dựng Việt Nam và Bộ Phát triển Quốc gia Singapore (12/9/2013), với 3 lĩnh vực: Khuôn khổ cho việc nạo vét và xuất khẩu cát nhiễm mặn sang Singapore; Xây dựng năng lực kỹ thuật và hướng dẫn đánh giá tác động môi trường tại Việt Nam; Cơ chế liên hệ và trao đổi về việc nhập khẩu cát nhiễm mặn của Singapore. Hai bên đã thành lập Nhóm Công tác chung để triển khai MOU này.

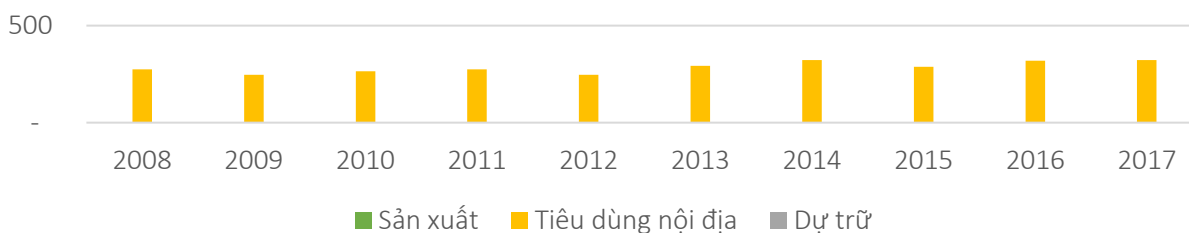
- **Giao thông-vận tải:** hợp tác tốt trong cả lĩnh vực hàng không, hàng hải và giao thông đường bộ. Hàng không: năm 2013 đạt 1.76 triệu lượt khách, tăng 1.7% so với 2012; đã có các đường bay thẳng từ Hà Nội, TP.HCM, Đà Nẵng và Phú Quốc (mở tháng 11/2014) đi Singapore. Năm 2016, Việt Nam đón 257.014 lượt khách Singapore, tăng 8.7% so với 2015; khách Việt Nam đến Singapore đạt 470 nghìn lượt, tăng 12% so với 2015. Hàng hải: hai bên chia sẻ quy hoạch tổng thể phát triển cảng biển, lựa chọn cảng phù hợp tiến hành hợp tác kết nối cảng biển (phát triển, quản lý và khai thác các bến cảng); liên doanh xây dựng, quản lý cảng Thị Vải (Bà Rịa – Vũng Tàu).

- Cộng đồng người Việt tại Singapore: hiện có khoảng 12.000 người, trong đó có 9000 sinh viên, còn lại là công nhân tại các khu công nghiệp (lắp ráp điện tử, chế biến), chuyên gia - trí thức và một số ít cô dâu. Nhìn chung cộng đồng người Việt tại Singapore hòa nhập với xã hội, tuân thủ pháp luật và được tạo điều kiện sinh sống tốt.

## 8.2. Nhu cầu tiêu dùng gạo của Singapo

Singapo là một quốc đảo chỉ rộng 692,7 km<sup>2</sup> và hoạt động trong khu vực công nghiệp và dịch vụ, không sản xuất nông nghiệp nên nước này phụ thuộc hoàn toàn vào gạo nhập khẩu từ các nước láng giềng. Công nghiệp Singapo cũng không hướng đến chế biến thực phẩm mà tập trung vào các sản phẩm công nghệ cao nên nhập khẩu gạo của Singapo chủ yếu để phục vụ dân cư và khách du lịch. Trong 10 năm trở lại đây, nhập khẩu gạo của Singapo tăng trưởng khoảng 2,4%/năm. Năm 2017, nhập khẩu gạo của Singapo đạt 323 nghìn tấn.

**Hình 3: Sản lượng, tiêu dùng nội địa và dự trữ gạo của Singapo, trong giai đoạn 2008-2017 (đơn vị: nghìn tấn)**



Nguồn: USDA

## 8.3. Tổng quan về thương mại giữa Việt Nam và Singapo

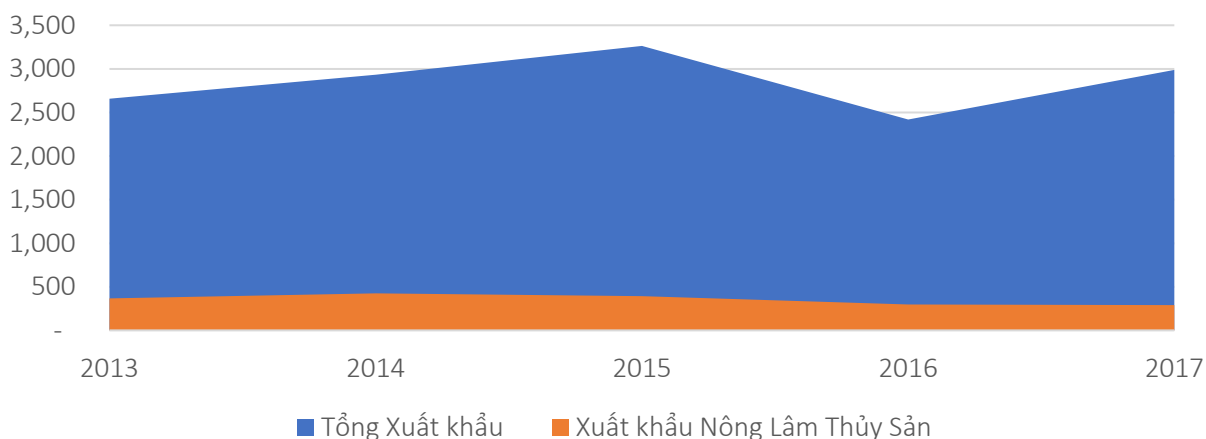
### 8.3.1. Tình hình xuất nhập giữa Việt Nam và Singapo

Hiện nay, Singapo đang là đối tác thương mại lớn thứ 3 của Việt Nam trong ASEAN (sau Thái Lan, Malaysia) và lớn thứ 9 của Việt Nam trong quan hệ thương mại với các

nước và vùng lãnh thổ trên thế giới (sau Hoa Kỳ, Trung Quốc, Hàn Quốc, Nhật Bản, Thái Lan, Malaysia, Đài Loan và Hồng Kông). Trong khi đó, Việt Nam đang là đối tác thương mại lớn thứ 11 của Singapore.

Kim ngạch xuất khẩu của Việt Nam sang Singapore trong năm 2017 đạt trên 2,96 tỷ USD, tăng 22,4% so với năm 2016. Các mặt hàng xuất khẩu chủ yếu của Việt Nam sang Singapore bao gồm: máy vi tính, sản phẩm điện tử và linh kiện (526 triệu USD, tăng 30%); thủy tinh và sản phẩm từ thủy tinh (356 triệu USD, tăng 13,2%); điện thoại và linh kiện (322 triệu USD, tăng 24,6%); máy móc, thiết bị, dụng cụ và phụ tùng (326 triệu USD, giảm 15,4%); phương tiện vận tải và phụ tùng (219 triệu USD, tăng 71%); dầu thô (216 triệu USD, tăng 173%).

**Hình 4: Xuất khẩu của Việt Nam sang Singapo, trong giai đoạn 2013-2017 (đơn vị: triệu USD)**



Nguồn: Trademap và Tổng cục Hải quan

Singapore đưa ra yêu cầu khá cao và chặt chẽ đối với tiêu chuẩn, chất lượng hàng hóa nhập khẩu thông qua hệ thống các biện pháp hàng rào kỹ thuật thương mại (TBT) và yêu cầu về kiểm dịch vệ sinh an toàn thực phẩm, thú y (SPS). Trong khi đó, cho đến nay, Việt Nam và Singapore vẫn chưa ký hiệp định, thỏa thuận nào về hợp tác trong lĩnh vực nông nghiệp và công nhận lẫn nhau về vệ sinh an toàn thực phẩm. Đây là một trong những khó khăn cho các mặt hàng nông thủy sản, thực phẩm của Việt Nam tiếp cận thị trường Singapore.

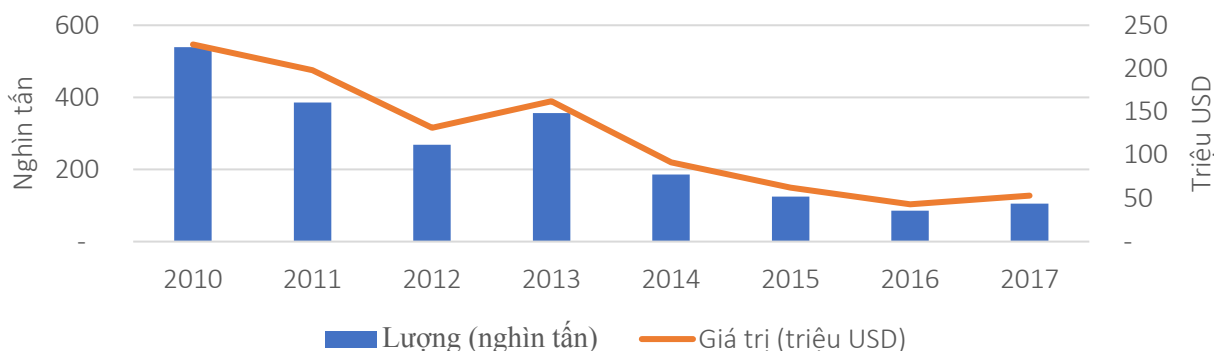
Kim ngạch nhập khẩu của Việt Nam từ Singapore đạt 5,3 tỷ USD, tăng 11,3% so với năm 2016. Các mặt hàng nhập khẩu chủ yếu của Việt Nam từ Singapore gồm: xăng dầu các loại (gần 2,2 tỷ USD, tăng 34,3%); máy vi tính, sản phẩm điện tử và linh kiện (773,9

triệu USD, giảm 25%); máy móc, thiết bị, dụng cụ và phụ tùng khác (346,8 triệu USD, giảm 11,2%); chất dẻo nguyên liệu (298 triệu USD, tăng 17,9%).

### 8.3.2. Xuất khẩu gạo của Việt Nam sang Singapo

Singapo là thị trường truyền thống của Việt Nam nhưng xuất khẩu gạo của Việt Nam đang giảm dần do nhiều quan ngại về an toàn thực phẩm và chất lượng của gạo Việt Nam.

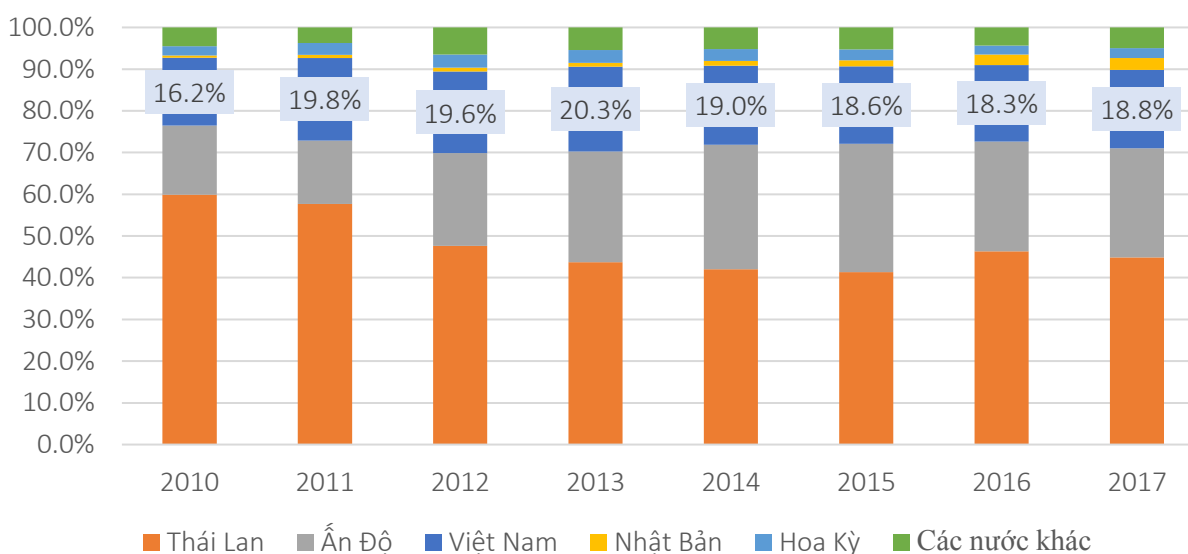
**Hình 5: Xuất khẩu gạo của Việt Nam sang Singapo, trong giai đoạn 2010-2017**



Nguồn: Tổng cục Hải quan

Thị phần của gạo Việt Nam tại Singapo khá khiêm tốn do đây là thị trường yêu cầu cao, chủ yếu tiêu thụ gạo cấp trung và cao. Do đó, nhà cung cấp gạo chủ yếu cho thị trường này là Thái Lan và Ấn Độ. Ngoài gạo thơm, gạo đặc sản của Thái Lan, Singapo còn nhập khẩu nhiều gạo basmati từ Ấn Độ, do nước này có cộng đồng người Ấn khá lớn.

**Hình 6: Thị phần gạo xuất khẩu sang Singapo, trong giai đoạn 2010-2017**



Nguồn: Trademap